

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **64** /2011/NQ-HĐND8

Thủ Dầu Một, ngày **09** tháng 12 năm 2011

NGHỊ QUYẾT
Về hỗ trợ chi phí lễ tang đối với một số đối tượng
trên địa bàn tỉnh Bình Dương

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHOÁ VIII - KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Sau khi xem xét Tờ trình số 3489/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung hỗ trợ chi phí lễ tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra số 21/BC-HĐND ngày 23 tháng 11 năm 2011 của Ban Văn hoá - Xã hội và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn việc hỗ trợ chi phí lễ tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương (*phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Bãi bỏ Nghị quyết số 34/2007/NQ- HĐND7 ngày 12 tháng 12 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa VII về mức chi hỗ trợ việc tang đối với cán bộ công chức, viên chức nhà nước, cán bộ hưu trí - mất sức và đối tượng có công cách mạng khi từ trần.

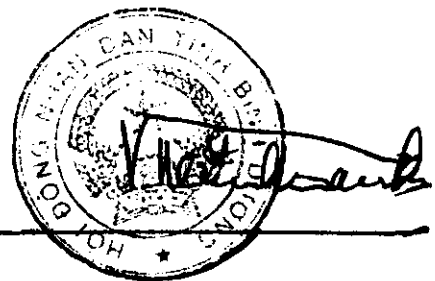
Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khoá VIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2011 và có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua././*lul*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, LĐTĐ-XH, Nội vụ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ; Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- LĐVP: Tỉnh uỷ, Đoàn ĐBQH - HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND và UBND các huyện, thị xã;
- Trung tâm công báo tỉnh; Website Bình Dương;
- Chuyên viên VP: Đoàn ĐBQH - HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT (10 bộ).

CHỦ TỊCH



Vũ Minh Sang

Phụ lục
HỖ TRỢ CHI PHÍ LỄ TANG ĐỐI VỚI MỘT SỐ ĐỐI TƯỢNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Kèm theo Nghị quyết số 64/2011/NQ-HĐND8 ngày 09 tháng 12 năm 2011
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương)



1. Hỗ trợ chi phí lễ tang

a) Nhóm đối tượng 1 (người đang đương chức hoặc đã nghỉ hưu)

- Bí thư Tỉnh uỷ, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng;
- Phó Bí thư Tỉnh uỷ;
- Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Cán bộ cấp cao của Trung ương nghỉ hưu hiện đang cư trú tại Bình Dương;
- Cán bộ quân đội, công an có cấp hàm từ Thiếu tướng trở lên;
- Các nhà hoạt động xã hội, hoạt động văn hóa, các nhà nghiên cứu khoa học tiêu biểu được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất trở lên có hộ khẩu tại Bình Dương.

Mức hỗ trợ chi phí lễ tang: 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

b) Nhóm đối tượng 2 (người đang đương chức hoặc đã nghỉ hưu)

- Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (ngoài các đối tượng đã nêu tại Điểm a, Khoản 1, Phụ lục này).

- Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;

- Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 (gọi tắt là cán bộ lão thành cách mạng) đã được công nhận, có hộ khẩu tại Bình Dương

- Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động.

Mức hỗ trợ chi phí lễ tang: 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

c) Nhóm đối tượng 3 (người đang đương chức hoặc đã nghỉ hưu)

- Ủy viên Ban chấp hành Tỉnh uỷ (ngoài các đối tượng đã nêu tại Điểm a, b, Mục 1, Phụ lục này);

- Giám đốc, Phó giám đốc sở; trưởng, phó các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương; Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Ủy viên Ban Thường vụ các Đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ quản lý;

- Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp nhà nước được xếp hạng 1, 2 hoặc hạng đặc biệt (do tỉnh bổ nhiệm);

- Bí thư, Phó bí thư huyện uỷ, thị uỷ; Ủy viên Ban thường vụ huyện uỷ, thị uỷ; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, thị xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, thị xã; Ủy viên ban chấp hành huyện uỷ, thị uỷ;

- Chuyên viên cao cấp; cán bộ công an, quân đội có cấp hàm Đại tá;

- Người được tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng trở lên; người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước ngày 19 tháng 8 năm 1945 (gọi tắt là cán bộ tiền khởi nghĩa) đã được công nhận, có hộ khẩu tại Bình Dương;

- Các đối tượng được phong tặng danh hiệu: Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân;

Mức hỗ trợ chi phí lễ tang: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

d) Nhóm đối tượng 4

- Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp huyện (ngoài các đối tượng đã nêu tại Điểm a, b, c, Mục 1, Phụ lục này);

- Cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách cấp xã;

- Các đối tượng được phong tặng danh hiệu: Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc ưu tú, Nghệ sĩ ưu tú;

- Các đối tượng đang hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hàng tháng ở địa phương (trừ các đối tượng trước khi nghỉ hưu, mất sức lao động là người làm việc trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh hoặc các doanh nghiệp).

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh; thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng; người có công giúp đỡ cách mạng; người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày; cán bộ hoạt động kháng chiến; thanh niên xung phong đã hưởng trợ cấp thanh niên xung phong; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; người đã được hưởng trợ cấp theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và nhà nước, Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

- Những người đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo quy định của Quyết định 91/2000/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp cho những người đã hết tuổi lao động tại thời điểm ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng và Quyết định 613/2010/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp hàng tháng cho những người có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế đã hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động do Bảo hiểm xã hội quản lý và chi trả (chỉ áp dụng với người lao động trước đây công tác trong khối hành chính, sự nghiệp).

- Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (ngoài các đối tượng đã nêu ở Điểm a, b, c, Mục 1, Phụ lục này).

Mức hỗ trợ chi phí lễ tang: 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

đ) Nhóm đối tượng 5

- Những người hưởng trợ cấp theo các Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương, Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương (trừ các đối tượng tại Điểm a, b, c, d, Mục 1, Phụ lục này).

- Mức hỗ trợ chi phí lễ tang: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

e) Trong trường hợp một đối tượng được hưởng nhiều mức hỗ trợ lễ tang khác nhau thì chỉ được áp dụng một mức chi hỗ trợ lễ tang cao nhất.

2. Chi phí lễ viếng

a) Đoàn lãnh đạo của tỉnh viếng: chi phí tối đa 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

b) Đoàn lãnh đạo của huyện, thị xã viếng: chi phí tối đa 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

c) Đoàn lãnh đạo các cơ quan, ban ngành, đoàn thể tỉnh; các huyện, thị xã và các xã, phường, thị trấn viếng: chi phí tối đa 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

d) Đối với các trường hợp được cấp có thẩm quyền cho phép thành lập Ban lễ tang, ngoài chi phí lễ viếng nêu trên, Ban tổ chức lễ tang cấp tỉnh và cấp huyện được chi phí tối đa 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), Ban tổ chức lễ tang cấp xã được chi phí tối đa 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

3. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ nguồn kinh phí bảo đảm xã hội của địa phương theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành. / 7th
